

VĂN MẪU LỚP 12

2 BÀI VĂN MẪU VỀ VẺ ĐẸP TRỮ TÌNH CỦA HÌNH TƯỢNG DÒNG SÔNG QUA TÁC PHẨM “NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ”- NGUYỄN TUÂN VÀ “AI ĐÃ ĐẶT TÊN CHO DÒNG SÔNG” – HOÀNG PHỦ NGỌC TƯỜNG

ĐẶT TÊN CHO DÒNG SÔNG” – HOÀNG PHỦ NGỌC TƯỜNG

BÀI MẪU SỐ 1:

Tác phẩm người lái đò sông Đà của Nguyễn Tuân là bút ký đặc sắc, kết quả của chuyến thâm nhập thực tế vùng sông Đà 1958 - 1960 của nhà văn, in trong tập bút ký Sông Đà. Cảm hứng găng bó với mảnh đất và con người Tây Bắc đã im đậm trong hình ảnh người lái đò nghệ sĩ và con sông Đà vừa hùng vĩ vừa nên thơ.

Câu chuyện vượt sông Đà đã được nhà văn kể lại bằng tất cả niềm phấn khởi về sức mạnh con người chiến thắng thiên nhiên, với tất cả kịch tính, cao trào để tôn vinh nghệ thuật chinh phục thác đá sông Đà. Con sông Đà dữ với thân sông tướng đá bủa giăng thế trận vây lấy chiếc thuyền đơn độc được nhà văn miêu tả bằng ngôn ngữ phong phú của tiểu thuyết chương hồi như gọi cuộc phá vây của mãnh tướng Triệu Tử Long xông vào trận quân Tào Tháo, bên cạnh đó nhà văn có những dòng mô tả chân dung bằng giọng văn rất hóm hỉnh của riêng mình : “Mặt hòn đá nào trông cũng ngỗ ngược, hòn nào cũng nhăn nhúm méo mó hơn cả cái mặt nước chỗ này...”. Cuộc đối đầu giữa con người trên chiếc thuyền đơn độc với “boongke chìm và pháo đài nổi” trong “cuộc giáp lá cà có đá dàn trận địa sẵn” có sức hấp dẫn đặc biệt.

Có lẽ nhà văn đã hình dung ra không khí của những hội vật truyền thống khi miêu tả các cuộc đấu sức, đấu trí và đấu sự nhanh nhẹn giữa người và đá nước. Cuộc đấu có miếng, có mưu, cuối cùng phần chiến thắng thuộc về con người, bởi lẽ “Ông đã thuộc quy luật phục kích của lũ đá nơi ải nước hiểm trở này”. Hình ảnh bình thường của người lao động, vật lộn với sóng nước đã được Nguyễn Tuân nâng lên ngang hàng danh tướng "biết mình biết ta trăm trận trăm thắng". Nhưng điều tác giả tô đậm nét hơn ở ông lái đò chính là chất nghệ sĩ toát lên từ công việc đối mặt với hiểm nguy đã trở thành bình thường. Ngay sau khoảnh

khắc chiến thắng sức mạnh của thác đá, sóng dữ, thì "sóng thác xèo xèo tan trong trí nhớ. Sông nước lại thanh bình".

Đây mới chính là ông lái đò mang đậm nét Nguyễn Tuân. Con người chiến đấu với sông Đà dữ cũng chỉ là để mưu sinh, "ngày nào cũng giành lấy cái sống từ tay những cái thác", nên những con người này cũng yêu mến dòng sông đã cho họ những "cá anh vũ, cá dầm xanh", những hầm cá hang cá "túa ra đầy tràn ruộng". Sông Đà dữ thì có "diện mạo và tâm địa của kẻ thù số một", nhưng khi sông nước thanh bình, vẻ đẹp nên thơ gợi cảm của dòng sông lại hiện về nguyên vẹn.

Nhà văn đã dành những trang viết thắm đẫm chất trữ tình để miêu tả vẻ đẹp dịu dàng của dòng sông mang trong lòng những huyền sử thuở khai thiên lập địa của cha ông. "Con sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn khói núi Mèo đốt nương xuân.", "Mùa xuân dòng xanh ngọc bích...", "mùa thu nước sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt người bầm đi vì rượu bữa"...

Đó là thời điểm cho câu chữ Nguyễn Tuân lai láng chất thơ ca ngợi vẻ đẹp của dòng sông, bằng cái nhìn và tình cảm của một người tự nhận sông Đà như một "cố nhân". Không gian lắng đọng trong vẻ đẹp của "bờ sông Đà, bãi sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm sông Đà". Vẻ đẹp ấy như trang nghiêm trong mạch Đường thi cổ điển, vừa lắng đọng hoài vọng về một thuở Lý Trần Lê, vừa băng khuâng cảm giác về sự sống nảy lộc đâm chồi: "Thuyền tôi trôi qua một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non đầu mùa. Mà tịnh không một bóng người. Cỏ gianh đồi núi đang ra những nõn búp. Một đàn hươu cúi đầu ngốn búp cỏ gianh đẫm sương đêm. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa".

Nhà văn đã để cho dòng cảm xúc dào dạt thốt lên thành lời đối thoại im lặng với thiên nhiên, bờ bãi ven sông, dường như con người muốn hoà vào cùng cảnh vật, để chiêm ngưỡng vẻ đẹp đầy sức cuốn hút của dòng sông. Ngòi bút nhà văn đến lúc này mới thật sự tung hoành trong sự say sưa khám phá cội nguồn, kể về lịch sử dòng sông gắn với cuộc sống và con người Tây Bắc, những người đã đón nhận những tặng vật hào phóng của sông Đà.

Cảm xúc từ thực tại của Nguyễn Tuân còn khơi nguồn cho những mơ ước mang tính dự báo về tương lai, biến sức mạnh của dòng sông trái tính trái nết thành nguồn thủy điện dồi dào. Rõ ràng, thực tại cuộc sống mới đã giúp cho Nguyễn Tuân có những dự cảm chính xác, có niềm tin vững chắc vào những con người đang xây dựng một chế độ mới, đem lại sinh khí mới cho cuộc sống ở sông Đà.

Với Người lái đò sông Đà này, Nguyễn Tuân đã ghi dấu ấn không trộn lẫn của mình ở thể loại tùy bút, bám sát hiện thực, say mê khám phá những nét ẩn tượng, những vẻ đẹp

tiềm ẩn từ hiện thực. Hơn thế nữa, tác phẩm còn đánh dấu sự vững vàng trong tư tưởng tình cảm của nhà văn, sự nhạy cảm tinh tế của một tâm hồn nghệ sĩ yêu đất nước, yêu con người lao động, yêu và tin vào cách mạng, vào con đường dân tộc đang hướng tới. Tấm lòng ấy, tài năng ấy của Nguyễn Tuân thật đáng trân trọng./

Ai đã đặt tên cho dòng sông? là một bút kí đặc sắc, thể hiện phong cách tài hoa, uyên bác, giàu chất thơ của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Bài kí đã ca ngợi dòng sông Hương như một biểu tượng của Huế.

Vẻ đẹp dòng sông Hương ở thượng nguồn hóng khoáng và man dại. Vẻ đẹp dòng sông được phát hiện rất đa dạng. Có lúc trữ tình êm ả, hiền hòa như “một thiếu nữ dịu dàng, duyên dáng”; có lúc phóng khoáng và man dại, rầm rộ và mãnh liệt như một “bản trường ca của rừng già”. Có khi dịu dàng và trí tuệ như “người mẹ phù sa”; có khi biến ảo “sớm xanh, trưa vàng, chiều tím”; hoặc khi thì vui tươi, khi thì như một mặt hồ yên tĩnh v.v...Tất cả được miêu tả bằng một tình cảm thiết tha với Huế.

Sức sống mãnh liệt, hoang dại, dịu dàng, đắm say, như 'một bản trường ca của rừng già , rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn'. Khi chảy qua miền địa hình hiểm trở, sông Hương mang vẻ đẹp dữ dội: 'mãnh liệt qua ghềnh thác, cuộn xoăn như cơn lốc xoáy vào đáy vực bí ẩn', nhưng cũng có lúc lại 'dịu dàng, đắm say giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng'.Giữa lòng Trường Sơn, sông Hương như một 'cô gái Di-gan, phóng khoáng và man dại', bởi rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ , một tâm hồn tự do và trong sáng.Nghệ thuật: so sánh, tu từ, ẩn dụ và nhân hóa.

Sông Hương khi về đến ngoại vi thành phố

Sắc đẹp dịu dàng , trí tuệ , người mẹ phù sa của một vùng văn hóa ,xứ sở', dòng sông duy nhất chỉ đi qua thành phố Huế.Với vốn hiểu biết sâu sắc về địa lí, văn hóa, lịch sử, tác giả miêu tả dòng sông thật sinh động với cảm nhận mang nhiều khác biệt.

Sông Hương như 'người con gái đẹp ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại (hình ảnh thơ mộng gợi liên tưởng cổ tích đến nàng công chúa ngủ trong rừng), Dòng sông hiện lên với 'khúc quanh đột ngột, uốn mình theo những đường cong thật mềm'.Lưu vực êm ả, thanh bình, vui tươi _giữa những bãi bờ xanh biếc , nhiều màu sắc trầm mặc, triết lí. Những lăng tẩm với 'giác ngủ nghìn năm của vua chúa được phong kín trong lòng những rừng thông u tịch và niềm kiêu hãnh âm u của những lăng tẩm lan tỏa khắp cả một vùng thượng lưu'.

Với những quan sát tinh tế, ngôn ngữ giàu hình tượng, so sánh, ẩn dụ , sông Hương trong dư vang Trường Sơn, dòng sông mềm như tấm lụa'. 'Những dãy đồi sừng sững như thành quách, với những đỉnh cao đột khởi: Vọng Cảnh, Tam Thai, Lựu Bảo', những ngọn

đôi đã tạo ra những mảng phản quang nhiều màu sắc trên nền trời 'sớm xanh, trưa vàng, chiều tím' rất lạ và đặc trưng như người Huế từng nhận xét.

Sự thay đổi tính cách của người con gái sông Hương đưa ta đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, một cô gái Digan,man dại và phóng khoáng đã trở nên dịu dàng, e lệ, như 'người con gái đẹp được người tình mong đợi đến đánh thức', 'người mẹ phù sa của cả một vùng văn hóa xứ sở'.

Thoảng đâu đó, mơ hồ mà vang vọng trong tâm thức Huế là tiếng chuông chùa Thiên Mụ ngân nga, tiếng gà từ xóm làng trung du bát ngát.

BÀI MẪU SỐ 2:

Thiên nhiên muôn đời này vẫn là người bạn thiết thân của các văn sĩ nói chung và những nhà văn Việt Nam nói riêng. Bởi vậy, hình ảnh thiên nhiên của non sông đất nước đi vào những trang văn của các tác giả văn học thật đáng yêu đáng mến biết nhường nào. Những dòng sông Việt Nam trong văn học cũng được nhìn nhận dưới vẻ đẹp thơ mộng và trữ tình quyến rũ đến kì lạ. Chỉ qua hai tùy bút Người lái đò sông Đà (Nguyễn Tuân) và Ai đã đặt tên cho dòng sông? (Hoàng Phủ Ngọc Tường) ta đã cảm nhận được điều đó.

Diễn đạt vẻ đẹp trữ tình của sông Đà, Nguyễn Tuân đã dùng những trang văn đậm chất thơ, lắng sâu xúc cảm trữ tình. Con sông Đà “tuôn dài như áng tóc trữ tình...” câu văn dài chất chứa niềm yêu say mê của tác giả đối với sông Đà. Biện pháp so sánh không chỉ gợi chiều dài của dòng sông mà còn cảm nhận về dáng hình, dòng chảy của nó. Sông Đà trong một sự vận động, chảy trôi miên man, vô tận. Sông Đà hung dữ đã được thay bằng hình ảnh một con sông mềm mại, uốn lượn, được hình dung như mái tóc của người thiếu nữ. Hình ảnh gợi cảm, duyên dáng, tình tứ, có khả năng tạo ra những trường liên tưởng rộng lớn qua trí tưởng tượng sinh động của nhà văn. Sông Đà là linh hồn Tây Bắc, nước mây, đất trời như nối liền một dải “đầu tóc, chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc... cuộn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân” Cảnh vật thơ mộng và huyền ảo. Câu văn xuôi vừa giàu chất tạo hình vừa thấm đượm chất thơ. Nguyễn Tuân nhìn sông Đà ở nhiều góc độ, soi chiếu nó ở nhiều phương diện, để rồi ở phương diện nào cũng tìm ra những nét đẹp của nó, khi thì nhìn say sưa, khi lại xuyên qua cảnh vật, khi lại bay tạt ngang sông Đà, khi nhìn từ trên xuống, khi nhìn từ dưới lên... Sông Đà được cảm nhận như một sinh thể sống có linh hồn. Sắc nước sông Đà có khi là màu xanh trong suốt, rực sáng đến diễm lệ, có khi là sắc đỏ đậm đặc đến bầm tím. Những hình ảnh ấy tác động mạnh mẽ vào giác quan của người đọc, tạo những trường liên tưởng mà khi tiếp nhận, người đọc luôn có cảm giác bất ngờ, lí thú.

Sông Đà được nhìn như một cố nhân, thể hiện mối tri âm, tri kỉ của tác giả với con sông. Đã là cố nhân thì gần thương, xa nhớ, bởi vậy, những câu chữ của Nguyễn Tuân tràn đầy âu yếm, nâng niu, trân trọng. Mỗi dòng, mỗi chữ đều quyết chặt tình yêu với con sông, thể hiện sinh động qua biện pháp nhân hóa. Những câu văn lúc này giống như những câu thơ tuyệt bút của đời Đường khi xưa, lắng sâu trong màu sắc cổ điển. Sông Đà là một cố nhân nhưng gặp lại sông Đà, lúc nào thi nhân cũng cảm thấy ngỡ ngàng. Vẻ đẹp sông Đà luôn đem đến cho người ta sự say mê, ngỡ ngàng, cuốn hút. Mỗi lần gặp lại, niềm say mê lại càng lớn hơn. Dường như có một sự liên hệ nào đó giữa không gian đầy sức sống của mảnh đất Dương Châu trong câu thơ của Lí Bạch với không gian rực rỡ của sông Đà. Từ ánh sáng

của dòng sông mà bắt thành ánh nắng tháng ba Đường thi thì quả là tài hoa. Tình tri kỉ của người xưa như truyền những xúc cảm “đằm đằm, đầm ấm” cho Nguyễn Tuân gặp lại sông Đà.

Bờ sông Đà được miêu tả bằng những câu văn đậm xúc cảm hoài niệm: “hoang đại... cổ tích tuổi xưa”. Sông Đà đẹp về đẹp cổ kính, gần gũi, tha thiết. Cái hoang đại của dòng sông được so sánh với nét hoang sơ của bờ tiền sử, cái trẻ trung của dòng sông được so sánh với nỗi niềm hồn nhiên của cổ tích. Nguyễn Tuân rất có tài khi sử dụng biện pháp so sánh. Lần so sánh nào cũng khiến người ta ngỡ ngàng, thán phục, say mê. Câu văn đưa người đọc trở về với một thời quá vãng xa xưa, sông Đà được khoác lên tấm áo lung linh, huyền ảo, gợi nên một nét đẹp yên bình, thơ mộng, gần gũi và thân thiết.

Sông Đà giống như một phần lịch sử dân tộc, là hồn thiêng của đất nước mang theo khát vọng ngàn đời của con người. Không phải đến Nguyễn Tuân mới phát hiện ra vẻ đẹp sông Đà mà nét đẹp của dòng sông ngàn đời vẫn thế. Những câu văn giúp người đọc cảm nhận dòng chảy của thời gian lịch sử. Dòng sông từ quá khứ đến hiện tại, trôi chảy đến tương lai. Dòng chảy của sông Đà là dòng chảy của lịch sử, đất nước. Những câu văn đậm chất thơ, chứa chan xúc cảm trữ tình. Phải chăng chất thơ ấy chính là chất thơ “hoài cựu” (Nguyễn Đăng Mạnh) dưới nét bút tài hoa của người nghệ sĩ. Những câu văn đắm chìm trong quá khứ rồi lại ngỡ ngàng, giật mình khi quay trở lại hiện tại. Âm thanh của tiếng còi xúp lê chính là tín hiệu của cuộc sống mới, thể hiện những nét đẹp hiện đại. Giữa bức tranh đầy chất thơ của đôi bờ sông Đà, giữa dòng chảy êm đềm của thời xưa cũ, không gian tĩnh lặng khôn cùng, nhà văn thềm nghe thấy một tiếng còi sương. Đó không chỉ là một âm thanh đơn thuần mà còn là âm thanh của nỗi niềm, ước mơ, khát vọng trong nhà văn. Khát vọng về hình ảnh một ngày mai tươi sáng của vùng đất Tây Bắc đã được thắp lên trong một âm điệu lạc quan, yêu đời. Ngòi bút của Nguyễn Tuân không chỉ làm người ta kinh ngạc bởi sự dữ dội của dòng sông mà còn làm người ta yêu thích bởi chất trữ tình của dòng sông ấy.

Bằng trí tưởng tượng phong phú, bằng biện pháp so sánh, ẩn dụ đầy tài hoa, ngôn ngữ điêu luyện, cách diễn đạt độc đáo, những câu văn giàu nhạc điệu, bút pháp hiện thực kết hợp với lãng mạn, trữ tình tạo vẻ đẹp rực rỡ, cuốn hút của sông Đà. Ở đó tưởng chừng bao nhiêu vốn sống, bao nhiêu kho kiến thức về văn học, lịch sử, địa lí, quân sự, thể thao... cùng tình yêu say mê đã giúp Nguyễn Tuân viết về một dòng sông Đà thật sự ấn tượng và đẹp đẽ. Cũng giống mạch văn mà Nguyễn Tuân đã viết về sông Đà, miêu tả con sông dọc theo dòng chảy của nó, nhưng với cá tính dịu dàng của người con xứ Huế, cách viết của Hoàng Phủ Ngọc Tường về dòng Hương Giang lại gợi cho người đọc một cảm giác khác, cảm giác của một cái gì đó dịu nhẹ cứ len lỏi miên man rồi từ từ thấm vào hồn người, làm trôi dạt một cách trầm tĩnh cái tình yêu mê man, say đắm đối với dòng sông mang nét đẹp văn hóa xứ sở. Sông Hương - con sông đã đi vào thi ca với vẻ huyền rũ lạ kỳ:

“Cầu cong như chiếc lược ngà
Sông dài mái tóc cung nga buông hồ”

Dưới ngòi bút của Hoàng Phủ Ngọc Tường sông Hương đã trở thành một con người, một người con gái đẹp có tâm hồn, có cá tính, dịu dàng một vẻ sang trọng, đằm thắm một vẻ đẹp đầy văn hóa.

Dưới con mắt của người nghệ sĩ, dòng chảy của Hương Giang được miêu tả thật hấp dẫn với nhiều cách so sánh, những từ ngữ được sử dụng rất đặc địa, giàu hình ảnh, màu sắc và hình khối tạo nên một dòng Hương Giang thật đẹp, thật nên thơ và như một con người đầy xúc cảm chứa chan tình yêu với cố đô Huế giàu truyền thống văn hóa. Giữa núi rừng hùng vĩ của Trường Sơn, sông Hương đã là bản trường ca của rừng già... và cũng có lúc trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng, vẻ đẹp của sông Hương nơi đại ngàn thật gần gũi với vẻ dữ dằn mà cũng thật dịu dàng một cách hoang dại của sông Đà dưới ngòi bút tài hoa của Nguyễn Tuân “sông Đà hung bạo và trữ tình... sông Đà tuôn dài, tuôn dài như áng tóc trữ tình mà đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân (Nguyễn Tuân - Người lái đò sông Đà). Cái dữ dội của sông Hương nơi đại ngàn đã được tác giả chọn lựa một hình ảnh so sánh thật sống động, gợi cảm và đầy màu sắc văn hóa sông Hương đã sống một nửa cuộc đời mình như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại. Rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng”. Dưới lăng kính của người nghệ sĩ, sông Hương đã trở thành một con người, một con người con gái có đầy đủ tâm hồn, tính cách, lòng yêu thương rừng già đã chế ngự bản năng của người con gái để “sông Hương nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ, trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hóa xứ sở”. Có thể thấy ngay ở trang đầu tiên dành cho sông Hương, tác giả đã sáng tạo một loạt hình ảnh độc đáo để gợi tả vẻ đẹp mang màu sắc văn hóa của dòng sông. Từ đó tạo cảm giác sông Hương khi vào lòng thành phố đã thay đổi mình, kiềm chế mình để phù hợp với vẻ mộng mơ, thâm trầm và cổ kính của cố đô. Sông Hương như người con gái đẹp ngủ mơ màng được đánh thức để hòa mình cùng Huế, nó duyên dáng uốn mình và bước đi chậm chạp, thật quý phái uốn mình theo những đường cong thật mềm, như một cuộc tìm kiếm có ý thức... Bước chuẩn bị để dòng sông đi vào lòng thành phố đã được tác giả miêu tả rất kỹ càng với một cảm xúc ở độ cao trào, một loạt hình ảnh so sánh được sử dụng để khắc họa vẻ đẹp của dòng sông một cách hoàn mỹ. Đến chân đồi Thiên Mụ thì Hương Giang cùng tiếng chuông chùa cùng với sự thâm trầm uy nghiêm của những lăng tẩm của vua chúa Nguyễn đã tạo cho sông Hương một vẻ đẹp văn hóa đặc biệt mà bất kể một dòng sông nào của Việt Nam đều không có được. Vẻ đẹp ấy được tác giả chọn tả bằng một câu văn dài như ngân lên trong hồn người đọc, tạo một dư âm, một ấn tượng không thể phai mờ trong tâm trí người đọc. Đó là vẻ đẹp trầm mặc nhất

của sông Hương như triết lý, như cổ thi, kéo dài mãi đến lúc mặt nước phẳng lặng của nó gặp tiếng chuông chùa Thiên Mụ ngân nga từ bờ bên kia giữa những xóm làng trung du bát ngát tiếng gà.

Nếu như Nguyễn Tuân đã tạo cho sông Đà vẻ trữ tình và hung dữ để nhằm mục đích tôn vinh con người trong lao động, Hoàng Cầm tạo cho thi ca một dáng “nằm nghiêng nghiêng trong kháng chiến trường kì” của dòng sông Đuống để tạo nên hình ảnh quê hương yêu dấu trong những ngày đau thương thì Hoàng Phủ Ngọc Tường lại tạo cho thi ca một dòng sông văn hóa. Vẻ đẹp của Hương Giang được tạo nên bởi truyền thống, bản sắc văn hóa của xứ Huế, với vùng ngoại ô Kim Long hay những khu nhà vườn Vĩ Dạ xanh mướt một màu thiên nhiên tràn đầy sức sống, những khu vườn thơ mộng ẩn chứa trong lòng nó những con người phúc hậu, những nếp sống cổ xưa với những nét sinh hoạt tinh tế đầy văn hóa. Và cái điệu chảy lững lờ như lưu luyến vấn vương của dòng Hương Giang đã tạo nên một môi trường tuyệt vời cho những đêm ca Huế, những đêm hội hoa đăng, những thú vui đố thơ, thả thơ trên những con thuyền giữa dòng sông. Mặt nước yên tĩnh như không trôi đã nâng niu góp phần gìn giữ những sinh hoạt văn hóa cổ truyền của Huế, tạo vẻ đẹp riêng thu hút và quyến rũ khách thập phương. Điều slow tình cảm dành riêng cho Huế ấy thật hợp cảnh hợp tình với những ngôi chùa cổ, những lăng tẩm uy nghi của chốn kinh thành xưa.

Sông Hương có vẻ đẹp riêng, đó là vẻ đẹp đặc trưng nên thơ và trữ tình của Huế bởi nó mang trong mình cả một nền văn hóa của quê hương xứ sở. Những nét văn hóa đặc sắc nhất ở Huế, theo tác giả, đều được sinh ra và tồn tại cùng vẻ mặt nước lặng lờ của dòng sông, đó là những đêm hội hoa đăng, những làn điệu ca Huế ngọt ngào, những khu vườn cây trái xanh tươi, những lăng tẩm uy nghiêm... Vì thế mà sông Hương trở thành “người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya”, điệu nhạc dịu dặt, đầm thắm của ca Huế chỉ có thể cảm nhận được trong cái không gian tĩnh lặng của mặt nước sông Hương về đêm. Cả câu Kiều hay nhất của Nguyễn Du khi miêu tả tiếng đàn của nàng Kiều cũng được sinh ra từ những ngày “Nguyễn Du lên đênh trên quãng sông này với một phiến trăng sầu”. Như vậy sông Hương đã mang trong mình chất nhạc. Theo cảm nhận của tác giả sông Hương không chỉ mang trong mình vẻ đẹp văn hóa mà nó còn là môi trường sản sinh ra Truyện Kiều - niềm tự hào của văn hóa dân tộc “tôi đã cảm nhận ra cái âm hưởng sâu thẳm của Huế trên mỗi trang truyện Kiều, thiên nhiên của mảnh đất kinh xưa đã để lại một cái bóng mờ lung nhưng rất dễ nhận ra trong thơ Nguyễn Du”. Sông Hương trong cảm hứng của Hoàng Phủ Ngọc Tường không chỉ mang vẻ đẹp thơ mộng của một vùng văn hóa truyền thống, không chỉ dịu dàng một vẻ sơn thủy hữu tình mà còn là một dòng sông anh hùng như bao dòng sông khác của quê hương Việt Nam, sông mang trong mình bao điều bí ẩn của lịch sử. Nếu những trang miêu tả dòng chảy của dòng sông là những trang trữ tình nhất thì những trang nói về lịch sử là những trang đáng tự hào nhất. Dòng sông “tươi trẻ và quyến rũ”, lung linh sắc

màu trong những ngày thanh bình lại trở thành người anh hùng sát cánh cùng dân tộc đánh giặc. Việt Nam là đất nước có mạng lưới sông ngòi dày đặc, mỗi người Việt Nam đều được sinh ra và lớn lên bên một dòng sông như lời bài hát: “Trong ta, ai cũng có một dòng sông” hay lời thơ của một nhà thơ trẻ:

“Sinh ra ở đâu mà ai cũng anh hùng

Tất cả trả lời bên một dòng sông

“Quê hương Việt Nam mườn mượt những cánh đồng
Mỗi con người gắn bó một
dòng sông”

Dù là một ngòi, một con kênh nhỏ vô danh hay là dòng sông Hồng ngẫu đỏ phù sa, dòng sông Lô gắn bó với những chiến công lịch sử của dân tộc đều đã là nguồn cảm hứng và ít nhất một lần đi vào tác phẩm thi ca của dân tộc. Và con sông Đà trong “Người lái đò sông Đà” của Nguyễn Tuân, dòng sông Hương trong “Ai đã đặt tên cho dòng sông” của Hoàng Phủ Ngọc Tường đã có được vinh dự mang trong mình vẻ đẹp thơ mộng trữ tình tiêu biểu cho những dòng sông Việt Nam trong văn học. Qua hai thiên tùy bút, vẻ đẹp thơ mộng, trữ tình của những dòng sông Việt Nam hiện lên vừa chân thực vừa mơ màng chẳng những thể hiện tài năng của các tác giả mà còn khẳng định tình yêu thiết tha, sâu nặng của những nhà văn Việt Nam đối với non sông đất nước.